

Số: 86/2024/QĐST-HNGĐ

Cai Lậy, ngày 30 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 442/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp F, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Đoàn Tuyết H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 8 năm 2024, anh Nguyễn Văn L và chị Đoàn Tuyết H thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Nguyễn Văn L và chị Đoàn Tuyết H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Đoàn Gia M, sinh ngày 19/9/2018 và cháu Nguyễn Đoàn Gia H1, sinh ngày 04/01/2021. Khi ly hôn anh L và chị H thỏa thuận giao hai con chung cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh L chưa yêu cầu.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí: Anh L tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

[2] Xét, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa anh Nguyễn Văn L và chị Đoàn Tuyết H được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái

đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Nguyễn Văn L và chị Đoàn Tuyết H thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Đoàn Gia M, sinh ngày 19/9/2018 và cháu Nguyễn Đoàn Gia H1, sinh ngày 04/01/2021 cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh L chưa yêu cầu.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Về lệ phí Tòa án: Anh L tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016793 ngày 22/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên anh L đã thi hành xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Giang**